TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **263**/2022/HSST
Ngày 29/09/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà ***Đào Thị Hồng Lý***.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông ***Nguyễn Đức Đạt.***

2. Ông ***Nguyễn Văn Cát.***

- Thư ký phiên tòa: Ông ***Nguyễn Chí Hiệp*** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa: Ông ***Tăng Bùi Quốc Nam -*** Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 09 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 229/2022/HSST ngày 09 tháng 09 năm 2022 đối với bị cáo:

TRẦN MẠNH Đ, sinh năm 1984 tại tỉnh Thái Nguyên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm 2, xã C, huyện T, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; con ông Trần Thanh D và bà Lã Thị L; có vợ là Nguyễn Thị Th (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2011; theo danh chỉ bản số 0515 ngày 12/06/2022 tại Công an quận Hà Đông, Hà Nội bị cáo có 07 tiền án: + Tại bản án hình sự sơ thẩm số 135/2006/HSST ngày 30/6/2006, của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 09 tháng về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Tổng hợp hình phạt 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/3/2006; + Tại bản án hình sự sơ thẩm số 67/2009/HSST ngày 20/3/2009, của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 18 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" thời hạn tù tính từ ngày 14/11/2008; + Tại bản án hình sự sơ thẩm số 128/2009/HSST ngày 11/5/2009, của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 18 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Tổng hợp hình phạt với 18 tháng tù của Bản án 67/2009/HSST ngày 20/3/2009, buộc bị cáo phải chấp hình phạt chung cho cả hai bản án là 36 tháng tù, ra trại ngày 30/8/2010; + Tại bản án hình sự sơ thẩm số 124/2011/HSST ngày 19/7/2011, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ra trại

ngày 07/12/2011; + Tại bản án hình sự sơ thẩm số 447/2013/HSST ngày 18/10/2013, của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 34 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ra trại ngày 12/3/2016; + Tại bản án số 177/2017/HSST ngày 29/5/2017, của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ra trại ngày 16/7/2019; + Tại Bản án số 248/2019/HSST ngày 27/11/2019, của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ra trại ngày 04/3/2022; Tiền sự: không; Bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/06/2022 đến nay; (hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội); Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** <u>Người bị hại</u>**:

Chị ***Nguyễn Thị V*** - sinh năm 1981.

Hiện trú tại: số 15, ngõ 152, tổ 7, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 03/6/2022, Trần Mạnh Đ, đi xe bus từ khu vực cây xăng Ngọc Lan, quận B, thành phố Hà Nội đến khu vực quận H với mục đích tìm xem ai có sơ hở để trộm cắp tài sản bán lấy tiền ăn tiêu. Khi đi đến ngã tư Bưu điện Hà Đông thuộc quận H, Đ xuống xe bus, đi bộ đến khu vực chợ Hà Đông quan sát các cửa hàng ven đường để tìm sơ hở. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Đ đi qua cửa hàng "*Huy Giày*" ở số 32 đường Lê Hồng Phong, TDP Cầu Đơ 1, phường A, quận H, thành phố Hà Nội, Đ nhìn vào bên trong không có người nên Đ đi vào bên trong cửa hàng thì thấy chị Nguyễn Thị V, là chủ cửa hàng đang nằm ngủ trên nền nhà phía trong sát cửa kính gần cầu thang tầng 1 của cửa hàng, bên phải chỗ chị V đang nằm ngủ có 01 (một) chiếc túi xách màu đen, bên cạnh là 01 điện thoại di động Iphone 11 màu đỏ, ốp nhựa xung quanh màu vàng dung lượng 64GB, Đ lấy chiếc điện thoại điện thoại di động của chị V, đồng thời mở nắp túi xách của chị V thì chị V tỉnh dậy phát hiện, chị V giằng lại chiếc điện thoại mà Đ vừa lấy của chị từ tay Đ và hô hoán xung quanh đến chặn cửa không cho Đ chạy thoát và báo Công an phường Hà Cầu.

Vật chứng thu giữ: 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đỏ, đã qua sử dụng, là tài sản Trần Mạnh Đ đã chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị V.

Tại kết luận định giá số 120/KL-HĐĐGTS ngày 04/6/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Hà Đông, kết luận: "01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đỏ 64GB, số máy MHDD3VN/A, số seri DX3HD 2FQN737, số IMET1: 356314144224214, số IMEI 2: 356314144397937. Giá trị thiệt hại tại thời điểm định giá: 9.190.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 238/CT-VKS ngày 09 tháng 09 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Trần

Mạnh Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Trần Mạnh Đ từ 36 tháng đến 42 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về phần dân sự nữa, nên không xét trong vụ án này.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]. Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định truy tố của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Mạnh Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người bị hại, bản kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: khoảng 13 giờ 00 phút ngày 03/6/2022, tại cửa hàng "*Huy Giày"* địa chỉ số 32, đường Lê Hồng Phong, Cầu Đơ 1, phường A, quận H, thành phố Hà Nội, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chị Nguyễn Thị V, Trần Mạnh Đ đã có hành vi lén lút chiếm chiếm đoạt của chị V một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đỏ, đã qua sử dụng, trị giá 9.190.000 đồng. Hành vi nêu trên của Trần Mạnh Đ đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", do nhân thân của Đ có 07 tiền án chưa được xóa, nên lần phạm tội này của Đ là thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm" là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an xã hội gây ảnh hưởng xấu trong nhân dân.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Trần Mạnh Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi vụ án bị phát hiện tại cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa bị cáo đã khai nhận thành khẩn toàn bộ hành vi phạm tội của mình với thái độ ăn năn hối cải; tang vật đã được thu hồi trả lại cho người bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về quyết định hình phạt: Xét về nhân thân bị cáo Đ có 07 tiền án chưa được xóa, điều đó cũng cho thấy mặc dù bị cáo đã được cơ quan pháp luật cải tạo, giáo dục song bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân, mà ngày càng lao sâu vào con đường tái phạm tội. Với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo cần phải có mức hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội 1 thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015. Song do bị cáo không có việc làm ổn định và không có điều kiện về kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Đ.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, cơ quan điều tra đã trả lại chị Nguyễn Thị V 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đỏ bị Trần Mạnh Đ trộm cắp, chị V đã nhận lại tài sản. Tại cơ quan điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt V đều không có yêu cầu gì về phần dân sự nữa, nên Hội đồng xét xử không xét trong vụ án này.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Mạnh Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Trần Mạnh Đ 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/06/2022.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội (quy định về án phí, lệ phí Tòa án).

+ Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Trần Mạnh Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại chị Nguyễn Thị V vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Công an quận Hà Đông;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông;
- Chi cục thi hành án Dân sự quận Hà Đông;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS/VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đào Thị Hồng Lý

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:
- Công an quận Hà Đông;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông;
- Chi cục thi hành án Dân sự quận Hà Đông;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS/VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đào Thị Hồng Lý

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ